

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 1936/TCT-DNL

V/v Xác định thuế GTGT đầu vào
được khấu trừ đối với hoạt động
tái bảo hiểm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: Tổng Công ty cổ phần tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam

Trả lời công văn số 409/VNR-2010 ngày 20/8/2010 của Tổng công ty cổ phần tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam về thuế giá trị gia tăng (GTGT) được khấu trừ đối với hoạt động tái bảo hiểm. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Thời điểm trước ngày 01/01/2009: Căn cứ theo Thông tư số 111/2005/TT-BTC ngày 13/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT và thuế TNDN đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm quy định như sau:

Tại điểm 6.1(b) Mục II quy định: “Các khoản thu về dịch vụ, hàng hoá bán ra đã tính thuế GTGT ở khâu bảo hiểm gốc thì không phải tính thuế GTGT theo quy định tại Thông tư này bao gồm:

- Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm và các khoản thu về bồi thường khác (nếu có).

- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và các khoản thu khác về nhượng tái bảo hiểm.

- Phí nhận tái bảo hiểm và các khoản thu khác về nhận tái bảo hiểm (bao gồm phí nhận tái bảo hiểm từ các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm hoạt động trong lãnh thổ Việt Nam và ngoài lãnh thổ Việt Nam).

- Thu đòi người thứ ba.”

Tại điểm 6.1(c) Mục II quy định: “Doanh nghiệp Bảo hiểm được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm chịu thuế GTGT thể hiện trên hoá đơn GTGT mua vào theo hướng dẫn tại điểm 1, Mục III, Phần B, Thông tư số 120/2003/TT-BTC.”

Tại điểm 6.1(d) Mục II quy định:

“...

- Đối với hàng hoá, dịch vụ mua vào đồng thời dùng cho kinh doanh dịch vụ, hàng hoá chịu thuế GTGT và không chịu thuế GTGT thì chỉ được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ dùng cho kinh doanh dịch vụ, hàng hoá thuộc diện chịu thuế GTGT. Trường hợp không hạch toán riêng được thuế đầu vào được khấu trừ thì thuế đầu vào được tính khấu trừ theo tỷ lệ (%) doanh thu của dịch vụ, hàng hoá chịu thuế GTGT so với tổng doanh thu thực hiện trong kỳ; trong đó: doanh thu chịu thuế GTGT và tổng doanh thu thực hiện

trong kỳ bao gồm cả các khoản doanh thu đã tính thuế GTGT ở khâu bảo hiểm gốc nêu tại tiết b, khoản 6.1, điểm 6, Mục II Thông tư này.

- Doanh nghiệp bảo hiểm không được tính khấu trừ thuế đầu vào đối với hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm không có hoá đơn GTGT.”

Tại điểm 7.2.1 Mục II quy định: “Đối với các loại dịch vụ không phải tính thuế GTGT nêu tại tiết b, khoản 6.1, điểm 6, Mục II Thông tư này, doanh nghiệp bảo hiểm không sử dụng hóa đơn GTGT cho mỗi lần tái bảo hiểm mà phải thực hiện chế độ chứng từ thanh toán nhận và nhượng tái bảo hiểm theo quy định tại Quyết định số 1296 TC/QĐ/CĐKT ngày 31/12/1996 của Bộ Tài chính. Giám đốc doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các chứng từ nêu trên. Chứng từ thanh toán nhận, nhượng tái bảo hiểm này là căn cứ để bên mua hạch toán chi phí.”

Ngày 25/03/2010 Tổng cục Thuế có công văn số 942/TCT-KK trả lời Cục thuế TP.HCM về việc xác định thuế GTGT được khấu trừ.

Căn cứ các quy định nêu trên, doanh nghiệp bảo hiểm kinh doanh nhận tái bảo hiểm là hoạt động không sử dụng hóa đơn GTGT. Do đó, hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm này không được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

2. Thời điểm từ ngày 01/01/2009:

Tại điểm 7 Mục II, Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định đối tượng không chịu thuế gồm:

“...

Tái bảo hiểm”.

Căn cứ quy định nêu trên thì tái bảo hiểm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Vì vậy, Tổng công ty cổ phần tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Tổng cục Thuế trả lời để Tổng công ty cổ phần tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam được biết và thực hiện.~~✓~~

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP Hồ Chí Minh;
- Cục thuế TP Hà Nội;
- Vụ CS, PC (TCT) (2b);
- Lưu VT, DNL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Thị Mai